

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 6/2026
KHOA GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			35	
1	Lê Thị Hồng Vân	01011002	A3	A2	TT HĐ thống nhất xếp loại A2
2	Trương Thị Hồng	01023002	A3	A2	Thống nhất đề nghị của đơn vị
3	Phạm Thị Thu Nga	01010007	A3	A3	
4	Lê Văn Bình	01004012	A4	A4	
5	Nguyễn Thị Dinh	01011005	A3	A3	
6	Bùi Thành Dũng	01011011	A4	A4	
7	Ngô Thanh Điền	01022005	A3	A3	
8	Nguyễn Văn Đông	01010017	A4	A4	
9	Nguyễn Phương Hà	01010023	A3	A3	
10	Nguyễn Văn Hậu	01010033	A3	A3	
11	Giang Phi Hùng	01010030	A2	A2	
12	Lê Thái Hùng	01010021	A3	A3	
13	Đinh Thị Huyền	01011009	A3	A3	
14	Dương Đức Kiên	01010037	A4	A4	
15	Nguyễn Anh Kiệt	01011001	A4	A4	
16	Hà Như Mai	01010031	A3	A3	
17	Nguyễn Thị Huyền Nga	01010006	A4	A4	
18	Đỗ Thị Ngát	01011016	A4	A4	
19	Lê Minh Phong	01022048	A4	A4	
20	Nguyễn Mạnh Phương	01010032	A3	A3	
21	Bùi Đức Phước	01009026	A3	A3	
22	Nguyễn Ngọc Quỳnh	01011012	A4	A4	
23	Nguyễn Phú Tân	01010022	A3	A3	
24	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	01010016	A4	A4	
25	Cao Thị Hồng Thắm	01011007	A3	A3	
26	Đỗ Thị Thơm	01011008	A4	A4	

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
27	Trần Thị Hồng Thu	01011015	A3	A3	
28	Nguyễn Thị Thủy	01010028	A3	A3	
29	Hoàng Thị Trang	01011018	A3	A3	
30	Phan Thị Thùy Trang	01011010	A4	A4	
31	Đặng Thị Kiến Trúc	01010024	A4	A4	
32	Nguyễn Thanh Tú	01010012	A3	A3	
33	Trần Thị Ánh Tuyết	01010029	A3	A3	
34	Phạm Thị Vinh	01011006	A4	A4	
35	Trịnh Khắc Vũ	01010026	A4	A4	

Tổng số CB-GV-NV	35
Xếp loại A2:	3
Xếp loại A3:	17
Xếp loại A4:	15

THƯ KÝ TT HĐTĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2026
TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC - HC

Lưu Hoàng Hải Yến

Nguyễn Thành Nam